TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2023/HC-ST
Ngày: 28-7-2023
V/v: "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Phan Ngọc Rỹ.

Ông Lê Quang Diệu.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa*: Ông Trần Chính Hào – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An*: Bà Phùng Thị Cẩm Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử sơ thẩm vụ án hành chính thụ lý số 113/2023/TLST-HC ngày 05/5/2023 về việc "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2023/QĐXXST-HC ngày 07/7/2023; quyết định hoãn phiên tòa số 101/2023/QĐST-HC ngày 19/7/2023, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Phan Văn G, sinh năm 1955; Địa chỉ: ấp TQ, xã ĐT, huyện CG, tỉnh LA.

Người đại diện theo ủy quyền:

- Ông Nguyễn Trung H, sinh năm 1975; Địa chỉ: ấp TTh, xã TT, huyện CG, tỉnh LA.

- Ông Tô Hoàng Th, sinh năm 1988; Địa chỉ: ấp T, xã ĐT, huyện CG, tỉnh LA.

Người bị kiện:

1. Sở TNMT LA.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T – Phó Giám đốc Sở TNMT LA.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Nguyễn Văn S – Trưởng Phòng hành chính – tổng hợp Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Sở TNMT LA.

2. Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh LA.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Thành Đ - Phó Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh LA.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Nguyễn Văn S – Trưởng Phòng hành chính – tổng hợp Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Sở TNMT LA.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Ngọc Th, sinh năm 1987; Địa chỉ: ấp TQ, xã ĐT, huyện CG, tỉnh LA.

(Ông Hiếu, ông Th, ông Sậm có mặt; ông Thông, ông Được, bà Th có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 21/3/2023 và lời trình bày của đại diện người khởi kiện trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa có nội dung:

Sở TNMT LA cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 29/12/2017 cho Bà Lê Thị Ngọc Th đối với thửa đất số 1726, tờ bản đồ số 5, diện tích 1.994m^2 đất tọa lạc tại xã ĐT, huyện CG, tỉnh LA là không đúng qui định pháp luật. Lý do thửa đất này ông G quản lý sử dụng 01 phần, bà Th quản lý, sử dụng 01 phần.

Ông G có gởi đơn khiếu nại đến Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh LA, ngày 06/02/2023 Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh LA ban hành văn bản số 217/VPĐKĐĐ-HCTH có nội dung cho rằng khiếu nại của ông G là không có cơ sở.

Nay ông G khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An hủy văn bản số 217/VPĐKĐĐ-HCTH ngày 06/02/2023 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh LA và hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà Sở TNMT LA cấp cho bà Th đối với thửa đất 1726, tờ bản đồ số 5 vào ngày 29/12/2017.

Tại phiên Tòa ông Th và ông H đại diện ông G rút lại yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu Hủy văn bản số 217/VPĐKĐĐ-HCTH ngày 06/02/2023 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh LA về việc phúc đáp đơn phản ánh của Ông Phan Văn G.

Tại Văn bản số 1176/VPĐKĐĐ-HCTH ngày 16 tháng 5 năm 2023 của người bị kiện Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh LA có nội dung như sau:

Ông Lê Văn C được UBND huyện CG cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có số phát hành BB 621045 ngày 27/5/2010 thuộc thửa đất số 1726, tờ bản đồ số 5, diện tích 1994m^2, loại đất trồng lúa.

Ngày 15/12/2017, ông C cùng vợ là bà Nguyễn Thị V chuyển nhượng toàn bộ thửa đất trên cho Bà Lê Thị Ngọc Th theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Bích Th công chứng số 30613, quyển số 31TP/CC-SCC/HĐGĐ ngày 15/12/2017. Hồ sơ do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện CG thụ lý, xét thấy hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai trình Sở TNMT LA ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM 631905 ngày 29/12/2017 cho Bà Lê Thị Ngọc Th là đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục theo qui định.

Đối với nội dung yêu cầu hủy bỏ văn bản số 217/VPĐKĐĐ-HCTH ngày 06/02/2023 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh LA.

Tại điểm 5 khoản 26 Điều 1 Nghị định số 148/2020/ND-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai như sau:

"5. Nhà nước không thu hồi giấy chứng nhận đã cấp trái pháp luật trong các trường hợp qui định tại điểm d khoản 2 Điều 106 của Luật đất đai nếu người được cấp giấy chứng nhận đã thực hiện thủ tục chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và đã được giải quyết theo qui định của pháp luật.

Do đó ngày 06/02/2023 Văn phòng đăng ký đất đai đã có Công văn số 217/VPĐKĐĐD.HCTH ngày 06/02/2023 phúc đáp việc phản ảnh của ông G yêu cầu thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 02631 ngày 29/12/2017 của bà Lê Ngọc Thuể là không có cơ sở.

Đối với yêu cầu của người khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết theo qui định.

Tại Văn bản số 5540/STNMT-VPĐKĐĐ ngày 24 tháng 7 năm 2023 của người bị kiện Sở TNMT LA có nội dung như sau:

Ông Lê Văn C được UBND huyện CG cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có số phát hành BB 621045 (số vào sổ CH 00818) ngày 27/5/2010 thuộc thửa đất số 1726, tờ bản đồ số 5, diện tích 1994m^2, loại đất trồng lúa.

Ngày 15/12/2017, ông Lê Văn C cùng vợ là bà Nguyễn Thị V chuyển nhượng toàn bộ thửa đất trên cho Bà Lê Thị Ngọc Th theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Bích Th công chứng số 30613, quyển số 31TP/CC-SCC/HĐGĐ ngày 15/12/2017. Hồ sơ do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện CG thụ lý, xét thấy hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai trình Sở TNMT LA ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM 631905 (số vào sổ cấp giấy CS 02631) ngày 29/12/2017 cho Bà Lê Thị Ngọc Th là đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục theo qui định.

Đối với yêu cầu của người khởi kiện, đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết theo quy định.

Tại lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Bà Lê Thị Ngọc Th có nội dung sau:

Trước đây bà Th được cha mẹ tặng cho thửa đất 1726 và bà Th được Sở TNMT LA cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho thửa đất trên. Tuy nhiên, thửa đất trên hiện tại 02 người đang quản lý, sử dụng là bà Th đang quản lý, sử dụng 01 phần, ông G đang quản lý, sử dụng 01 phần. Bà Th đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông G là hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà Sở TNMT LA cấp cho bà Th để bà Th và ông G kê khai cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho đúng thực tế sử dụng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục tố tụng quy định, Về đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền, Tòa án xác định đúng đối tượng, khi ông G khởi kiện là còn trong thời hiệu nên việc Tòa án thụ lý giải quyết vụ án theo trình tự sơ thẩm là đúng thẩm quyền.

Về nội dung: Tại phiên Tòa ông Th và ông H đại diện ông G xin rút lại yêu cầu khởi kiện đối với việc hủy văn bản số 217/VPĐKĐĐ-HCTH ngày 06/02/2023 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh LA về việc phúc đáp đơn phản ánh của Ông Phan Văn G. Đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu Hủy văn bản số 217/VPĐKĐĐ-HCTH ngày 06/02/2023 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh LA về việc phúc đáp đơn phản ánh của Ông Phan Văn G.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ, căn cứ vào phần tranh tụng tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông Phan Văn G:

Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CM 631905 do Sở TNMT LA cấp cho Ông Phan Văn G ngày 29/12/2017 đối với thửa đất số 1726, tờ bản đồ 5, diện tích 1994m^2, đất tọa lạc ấp TQ, xã ĐT, huyện CG, tỉnh LA.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của những người tham gia tố tụng và ý kiến Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Thủ tục tố tụng:

[1.1] Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Phan Văn G yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An:

Hủy văn bản số 217/VPĐKĐĐ-HCTH ngày 06/02/2023 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh LA.

Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM 631905 do Sở TNMT LA cấp cho Bà Lê Thị Ngọc Th vào ngày 29/12/2017 đối với thửa đất số 1726, tờ bản đồ 5, diện tích 1994m^2, đất tọa lạc ấp TQ, xã ĐT, huyện CG, tỉnh LA.

Đây là khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Long An theo quy định tại khoản 1 Điều 30 và khoản 4 Điều 32 của Luật Tố tụng hành chính.

[1.2] Về thời hiệu khởi kiện: Ông Phan Văn G phát hiện việc Sở TNMT LA cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho bà Th nên ông G đã gởi đơn đến Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh LA yêu cầu giải quyết, ngày 06/02/2023 Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh LA ban hành văn bản số 217/VPĐKĐĐ-HCTH về việc phúc đáp đơn phản ánh của Ông Phan Văn G, ngày 25/4/2023 ông G nộp đơn khởi kiện tại Tòa án là trong thời hiệu theo quy định tại Điều 116 của Luật Tố tụng hành chính.

[1.3] Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, đại diện người bị kiện là Sở TNMT LA, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh LA và người có quyền và nghĩa vụ liên quan Lê Thị Ngọc Thuể có đơn yêu cầu xin vắng mặt. Căn cứ Điều 157; khoản 1 Điều 158 Luật Tố tụng hành chính Tòa án nhân dân tỉnh Long An tiến hành xét xử vắng mặt đối với người bị kiện và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là phù hợp.

[1.4] Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án tiến hành thông báo cho các đương sự về phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ và đối thoại, nhưng người khởi kiện có đơn yêu cầu không tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ và đối thoại; Người bị kiện có đơn xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Căn cứ vào Điều 135, 136 Luật Tố tụng hành chính Tòa án thu thập đầy đủ chứng cứ, không tiến hành đối thoại và đưa vụ án ra xét xử là có cơ sở.

[2] Tại phiên Tòa hôm nay ông Tô Hoàng Th và ông Nguyễn Trung H đại diện cho người khởi kiện Phan Văn Gặp rút lại yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu Hủy văn bản số 217/VPĐKĐĐ-HCTH ngày 06/02/2023 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh LA về việc phúc đáp đơn phản ánh của Ông Phan Văn G. Đây là quyền tự định đoạt của đương sự nên ghi nhận. Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu này của người khởi kiện.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về hình thức và thẩm quyền ban hành quyết định: Sở TNMT LA cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho Bà Lê Thị Ngọc Th đối với thửa đất 1726, tờ bản đồ số 5, đất tọa lạc tại ấp TQ, xã ĐT, huyện CG, tỉnh LA là căn cứ vào Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Bích Th công chứng số 30613, quyển số 31TP/CC-SCC/HĐGĐ ngày 15/12/2017. Vì thế, Sở TNMT LA cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho bà Th là đúng quy định về hình thức, thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Luật đất đai.

[3.2] Về nội dung của quyết định hành chính:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và phần trình bày của các đương sự tại phiên tòa thể hiện: Trong quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên Tòa hôm nay đại diện ông G cho rằng đối với 01 phần thửa đất 1726 tại khu B theo Mảnh trích đo địa chính do Công ty Trách nhiệm hữu hạn đo đạc nhà đất Trung Nghĩa đo vẽ ngày 13/6/2023 có nguồn gốc là của cha mẹ ông G cho ông G quản lý, sử dụng. Một phần thửa đất 1726 có bờ ranh bao quanh để làm ranh giới với các diện tích đất khác và ông G quản lý, sử dụng một phần thửa đất 1726 ổn định không có tranh chấp.

Qua xem xét hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Bà Lê Thị Ngọc Th thấy rằng: Vào ngày 15/12/2015 Bà Lê Thị Ngọc Th nhận chuyển nhượng của ông Lê Văn C và bà Nguyễn Thị V thửa đất số 1726, tờ bản đồ số 5 theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được xác lập vào ngày 15/12/2017. Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất trên được Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Bích Th công chứng số 30613, quyển số 31TP/CC-SCC/HĐGĐ ngày

15/12/2017. Đến ngày 15/12/2017 bà Th được Sở TNMT LA cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất 1726, tờ bản đồ số 5. Tuy nhiên, đối với thửa đất 1726, tờ bản đồ số 5 bà Th quản lý, sử dụng 01 phần, ông G quản lý, sử dụng 01 phần. Như vậy, Sở TNMT LA cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Th đối với thửa đất số 1276 là không đúng đối tượng theo quy định của Luật đất đai.

Nhận định trên phù hợp với Mảnh trích đo địa chính do Công ty Trách nhiệm hữu hạn đo đạc nhà đất Trung Nghĩa đo vẽ ngày 13/6/2023 đã xác định tại: Khu B một phần thửa đất 1726, tờ bản đồ số 5, diện tích 556 m^2 do Ông Phan Văn G đang quản lý, sử dụng; khu A một phần thửa đất 1726, tờ bản đồ số 5, diện tích 1438 m^2 do Bà Lê Thị Ngọc Th đang quản lý, sử dụng. Phù hợp với biên bản xem xét thẩm định tại chỗ do Tòa án nhân dân tỉnh Long An lập ngày 13/6/2023 xác định: Một phần thửa đất 1726, tờ bản đồ số 5 hiện đang là ao do ông G đang quản lý, sử dụng. Phần còn lại của thửa đất 1726, tờ bản đồ số 5 hiện là ao do Bà Lê Thị Ngọc Th đang quản lý, sử dụng. Xung quanh thửa đất 1726 có bờ ranh bao quanh để phân biệt thửa đất này với thửa đất khác. Giữa 01 phần diện tích thửa đất 1726 ông G đang quản lý, sử dụng với 01 phần diện tích thửa đất bà Th đang quản lý, sử dụng có bờ ranh. Phù hợp với lời trình bày của bà Th là đối với thửa đất 1726 bà Th chỉ quản lý, sử dụng 01 phần, phần còn lại ông G đang quản lý, sử dụng. Bà Th đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông G là hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho bà Th đối với thửa đất số 1726 để bà Th và ông G đăng ký để cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đúng với thực tế sử dụng.

Từ những phân tích trên có cơ sở xác định Sở TNMT LA cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất số 1726, tờ bản đồ số 5 cho bà Th là không đúng với qui định của pháp luật là trái với quy định của Luật Đất đai. Do đó yêu cầu khởi kiện của ông G là có căn cứ nên được chấp nhận, hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cấp cho bà Th đối với thửa đất 1726, tờ bản đồ số 5 như lời đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tại phiên tòa.

[3.3] Trong quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên Tòa hôm nay các đương sự xác định không có yêu cầu tranh chấp dân sự. Đây là quyền tự định đoạt của đương sự nên ghi nhận. Vì thế, Hội đồng xét xử giải quyết vụ án này theo thủ tục tố tụng hành chính.

[4] Về chi phí tố tụng và án phí:

Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và đo đạc là 19.400.000 (mười chín triệu bốn trăm ngàn) đồng. ông G đã nộp tạm ứng. Ông G tự nguyện chịu. Ông G đã nộp xong.

Về án phí: Ông Phan Văn G không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Do ông G được miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên không phải hoàn lại tạm ứng án phí cho ông G.

Sở TNMT LA phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định của Điều 348 Luật Tố tụng hành chính và Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b Khoản 1, Điều 143; Điều 165; điểm b Khoản 2 Điều 193; Điều 348, Điều 357, Điều 358 Luật Tố tụng hành chính; Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 2, Điều 20, Điều 99, Điều 166 Luật Đất đai năm 2013;

Tuyên xử:

1. Đình chỉ vụ án đối với yêu cầu Hủy văn bản số 217/VPĐKĐĐ-HCTH ngày 06/02/2023 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh LA về việc phúc đáp đơn phản ánh của Ông Phan Văn G.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông Phan Văn G.

Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM 631905 do Sở TNMT LA cấp cho Bà Lê Thị Ngọc Th vào ngày 29/12/2017 đối với thửa đất số 1726, tờ bản đồ 5, diện tích 1994m^2, đất tọa lạc ấp TQ, xã ĐT, huyện CG, tỉnh LA.

3. Về chi phí tố tụng và án phí:

Ghi nhận sự tự nguyện của Ông Phan Văn G chịu 19.400.000 (mười chín triệu bốn trăm ngàn) đồng; chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và đo đạc, ông G đã nộp xong.

Về án phí: Ông Phan Văn G không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Do ông G được miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên không phải hoàn lại tạm ứng án phí cho ông G.

Sở TNMT LA phải nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, án phí hành chính sơ thẩm.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Phước Thanh